

Người duyệt kế hoạch

An Hưng, ngày 13 tháng 2 năm 2025

Người xây dựng kế hoạch

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC NHÁNH 2: CON VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC

Thời gian thực hiện: Từ ngày 24/02 đến ngày 28/02/2024

Giáo viên thực hiện: Hoàng Thị Thu

Thứ hai, ngày 24 tháng 02 năm 2025

Hoạt động học: VĐCB “Bò trong đường zíc zắc. Ném xa bằng 1 tay”

Lĩnh vực phát triển: Phát triển thể chất

1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết cách bò zíc zắc. Ném xa bằng 1 tay, nhớ tên vận động
- Trẻ thể hiện sự mạnh dạn, nhanh nhẹn, tự tin và bò bằng tay nọ chân kia một cách khéo léo trong đường zích zắc, mắt nhìn về phía trước, không bò ra ngoài, không chạm vào các điểm. dùng lực đẩy của cánh tay đẩy vật ném ra xa.
- Trẻ hứng thú tham gia trò chơi, tích cực tham gia các hoạt động.

2. Chuẩn bị

- Vạch xuất phát, vạch đích. Túi cát
- 2 đường zíc zắc rộng 45cm
- Nhạc bài hát: Gà trống mèo con và cún con

3. Tiến hành

* *Hoạt động 1: Khởi động.*

- Cho trẻ chơi “Cá sấu lên bờ”
- Hỏi trẻ:
 - + Các con vừa chơi trò chơi gì?
 - + Con hãy kể tên các loại con vật sống dưới nước ?
- Cho trẻ đi theo đội hình vòng tròn với các kiểu đi (Nhanh, chậm, đi khom lưng, đi bằng gót, mũi chân)

* *Hoạt động 2: Trọng động*

- *Tập bài tập phát triển chung 4 lần x 4 nhịp kết hợp lời bài hát “ Gà trống mèo con và cún con”

- Động tác nhấn mạnh: Động tác tay: Đưa 2 tay ra trước, về phía sau
Động tác chân: Ngồi, nâng 2 chân, duỗi thẳng

- Cô đưa ra vòng và hỏi trẻ:

+ Con sẽ làm gì để chơi với đường zíc zắc và túi cát này?

- * Cô giới thiệu vận động “Bò trong đường zíc zắc. Ném xa bằng 1 tay”.

- Cô làm mẫu lần 1.

- Cô làm mẫu lần 2 và phân tích:

+ Chuẩn bị: Đứng trước vạch xuất phát, chống 2 bàn tay và bàn chân xuống sàn, lưng hơi nhô lên cao, mắt nhìn thẳng phía trước.

+ Thực hiện: Khi có hiệu lệnh lần lượt đưa tay nọ, chân kia lên trước, đầu ngẩng, mắt nhìn thẳng. Bò theo đường zíc zắc khi đến các điểm zíc zắc điều chỉnh hướng bò, không đè lên vạch ở hai bên. Bò liên tục đến vạch đích. Sau đó nhặt túi cát dùng 1 tay ném về phía trước .

- Cho lần lượt từng trẻ lên thực hiện, mỗi trẻ thực hiện 2 lần (Sửa sai cho trẻ).

- Lần 3 thi đua 2 tổ với nhau.

- Hỏi tên vận động cơ bản.

*TCVD: Lăn vòng

- Cô giới thiệu trò chơi, luật chơi cách chơi.

- Cho trẻ chơi 2 -3 lần

*** Hoạt động 3: Hồi tĩnh**

- Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1- 2 vòng quanh sân tập.

Đánh giá trẻ hàng ngày:

Thứ ba, ngày 25 tháng 02 năm 2025

Hoạt động học: Dạy kỹ năng VDMH bài “Con mèo bồ tèo ”

Lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ

1. Mục đích yêu cầu.

- Trẻ biết vận động minh họa phù hợp theo lời bài hát.
- Trẻ có khả năng vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu bài hát. Sáng tạo được các động tác minh họa phù hợp với lời ca. Rèn cho trẻ biểu diễn vui tươi, tự nhiên, tai nghe âm nhạc, sự mềm dẻo của đôi bàn tay, phát triển khả năng âm nhạc cho trẻ.
- Trẻ hứng thú nghe cô hát và hưởng ứng cùng cô.

2. Chuẩn bị.

- Nhạc bài hát: Rửa mặt như mèo, Con mèo bồ tèo, Gà trống mèo con và cún con, con mèo mà trèo cây cau .

3. Tiến hành.

****Hoạt động 1: Nghe giai điệu đoán tên bài hát***

- Cô cho trẻ chơi TC: Nghe giai điệu đoán tên bài hát
- + CC: Cô mở cho trẻ nghe một đoạn nhạc bài hát “Rửa mặt như mèo, Gà trống mèo con và cún con... trẻ đoán tên bài hát.

Cho trẻ hát bài hát đó

(Cho trẻ chơi 2 – 3 lần)

****Hoạt động 2: Dạy trẻ vận động minh họa bài “ Con mèo bồ tèo ”***

- Trẻ nghe nhạc bài hát : Con mèo bồ tèo
- Cô cho cả lớp hát 2-3 lần.
- Cô hỏi trẻ: Theo các con bài hát này phù hợp với vận động gì?
- Cô giới thiệu vận động minh họa.
- Cô vận động mẫu 1 lần
- Cô làm mẫu lần 2 và phân tích từng câu hát kết hợp với động tác.
- Cô cho cả lớp vận động minh họa 2-3 lần

- Cho tổ, nhóm, cá nhân vận động minh họa .(Cô chú ý sửa sai cho trẻ).
- Hỏi trẻ:
 - + Các con vừa vận động minh họa bài hát gì?
 - + Bài hát được kết hợp với vận động gì?

*** Hoạt động 3: .**

- Cô giới thiệu bài hát “ Con mèo mà trèo cây cau”
- Cô hát lần 1 và giảng nội dung: Bài hát nói về chú mèo rất đáng yêu, thông minh và tinh nghịch
- Cô hát lần 2 khuyến khích trẻ hưởng ứng cùng cô.

Đánh giá trẻ hàng ngày:

Thứ tư, ngày 26 tháng 02 năm 2025

Hoạt động học: Tìm hiểu 1 số con vật sống dưới nước

Lĩnh vực: Phát triển nhận thức

1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết được tên gọi của một số tên gọi: Cá, tôm, cua...Biết một số đặc điểm nổi bật của các con vật sống dưới nước: đặc điểm, màu sắc, hình dạng và biết lợi ích của chúng.

- Rèn cho trẻ có kỹ năng quan sát, khám phá, ghi nhớ, phán đoán, tư duy logic, suy luận ... Cảm nhận và có nhận xét phù hợp với vị khác nhau của các con vật.

- Trẻ tích cực, hứng thú, tập trung tham gia vào hoạt động. Biết chủ động phối hợp với bạn để thực hiện hoạt động. Thông qua bài học giáo dục trẻ có ý thức bảo vệ các con vật sống dưới nước

2. Chuẩn bị.

- Video về các con vật sống dưới nước
- Tranh các con vật sống dưới nước.
- Nhạc bài hát: Cá vàng bơi.

3. Tổ chức.

*** Hoạt động1: Vui cùng trẻ**

- Cô cho trẻ xem video về các con vật sống dưới nước.
- Hỏi trẻ:
 - + Con vừa xem video gì?
 - + Trong video có những con vật gì xuất hiện?
 - + Các con vật đó sống ở đâu?

*** Hoạt động 2: Các con vật sống trong dưới nước**

- Cô đọc câu đố:

“Con gì có vẩy có vây

Không sống trên cạn mà bơi dưới hồ”

Là con gì?

- Cô đưa ra tranh con cá và đàm thoại:

- + Cô có tranh con gì đây?
- + Con cá trông như thế nào?
- + Con cá có đặc điểm gì ?
- + Thức ăn của cá là gì?

- Cô khái quát lại.

- Cô đọc câu đố:

“ Chân gần đầu
Râu gần mắt
Lưng còng co cắp
Mà bơi rất tài
Đó là con gì?

Là con gì?

- Cô đưa ra tranh con tôm và đàm thoại:

- +? Ai có nhận xét về con tôm
- + Tôm có những phần nào? Có hình dáng như thế nào?
- + Con tôm sống ở đâu?
- + Con tôm bơi được nhờ cái gì?

- Cô khái quát lại.

- Cô đọc câu đố:

“Con gì tám cẳng hai càng
Chẳng đi mà lại bò ngang suốt đời”

Đó là con gì?

- Cho trẻ xem hình ảnh con cua

+ Đây là hình ảnh con gì?

+ Các con có nhận xét gì về con cua?

+ Con cua có những đặc điểm gì?

+ Mai cua như thế nào?

+ Con cua ăn gì

+ Cua là con vật sống ở đâu?

* So sánh con cá và con tôm, con cua

- Con cá và con cá, con cua có đặc điểm gì giống nhau?

- Có đặc điểm gì khác nhau?

* **Mở rộng:** Ngoài những con vật mà cô vừa giới thiệu cho chúng mình biết, ai còn biết thêm những con vật sống dưới nước nào nữa? (cô gọi 3 - 4 trẻ).

- Cho trẻ xem một số hình ảnh các con vật sống dưới nước trên máy tính

* **Giáo dục:**

- Để những con vật này được sống chúng mình phải biết bảo vệ không được đánh bắt bừa bãi giữ cho nguồn nước không bị ô nhiễm và không vứt rác bừa bãi.

***Hoạt động 3: Vui cùng quả**

- Trò chơi 1: **“Con gì biến mất”**

+ Cách chơi: Cô để chung các con vật, cho trẻ nhắm mắt lại và cô dấu đi 1 hoặc 1 số con, trẻ mở mắt và đoán những con đã biến mất.

+ Cho trẻ chơi 2 - 3 lần.

- Trò chơi 2: **“Ai nhanh nhất”**

- Cô chia trẻ làm 2 đội.

- Cô yêu cầu trẻ: Hãy chọn những con vật sống dưới nước.
- Cách chơi: Mỗi đội xếp thành hàng dọc, khi có hiệu lệnh của cô trẻ đứng đầu chạy lên chọn một con vật sống dưới nước gắn lên bảng rồi chạy về cuối hàng. Thời gian là một bản nhạc đội nào chọn được nhiều đội đó sẽ là đội chiến thắng.
- Cô cho trẻ chơi 1 – 2 lần.

Đánh giá trẻ hàng ngày:

Thứ năm, ngày 27 tháng 02 năm 2025

Hoạt động học: Hoạt động EDP “Làm bể cá mi ni”

Lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ

1. Mục đích yêu cầu

*** Kiến thức.**

- Trẻ nêu được đặc điểm, cấu tạo, hình dạng, công dụng và ý nghĩa của bể cá. Trẻ biết cách làm được bể cá. (S)
- Kể tên được các nguyên vật liệu, dụng cụ phù hợp để làm bể cá (T)
- Trẻ biết cách xây dựng ý tưởng thiết kế, biết cách kết hợp kỹ năng, cắt, dán, lồng vào nhau, dính dán...khi thực hiện trình bày các bước của quy trình thiết kế để tạo ra bể cá (E)

- Trẻ biết trang trí bể cá, thể hiện được ý kiến cá nhân về sản phẩm (A)
- Có khả năng trình bày được các biểu tượng toán học như: hình tròn, khối trụ, dài, ngắn... (M)

*** Kỹ năng.**

- Quan sát, khám phá, đặt câu hỏi để có hiểu biết về bể cá (S)
- Có khả năng vẽ thiết kế bể cá, xây dựng các bước thiết kế và hoàn thành được sản phẩm (E)
- Có kỹ năng sắp xếp và thực hiện việc làm pháo hoa theo đúng quy trình đảm bảo các tiêu chí đã xây dựng như: đo, cắt chai lọ, cắt dán trang trí bể cá, đóng nước, thả cá ...
- . Có khả năng thuyết trình, chia sẻ về sản phẩm và đặt tên cho sản phẩm (A)
- Sử dụng được 1 số đồ dùng, dụng cụ như: kéo, băng dính 2 mặt, hồ dán, bút vẽ, đề can màu, giấy màu, lõi giấy, hộp nhựa... tạo được bể cá đẹp(T)
- Xác định được hình dạng, kích thước, màu sắc của bể cá (M)
- Có khả năng thuyết trình chia sẻ về bể cá, đặt tên cho bể cá của nhóm mình (A)

*** Thái độ**

- Chăm chú, tập trung, tích cực thực hiện hoạt động.
- Chủ động phối hợp với bạn để thực hiện hoạt động, giữ gìn sản phẩm, ý nghĩa của sản phẩm.
- Lấy, cất đồ dùng đúng nơi quy định.

2. Chuẩn bị

*** Đồ dùng của cô**

- Video các hoạt động của trẻ chuẩn bị cho hoạt động làm bể cá mini: Thảo luận, vẽ thiết kế, tìm kiếm ủng hộ nguyên học liệu, chuẩn bị nguyên học liệu...
- Giá để bản thiết kế: 4 cái
- PP bảng tiêu chí
- Trò chơi: Cá bơi
- Nhạc bài hát: Cá vàng bơi

*** Đồ dùng của trẻ**

- Lõi giấy vệ sinh, cốc giấy, bóng bay, dây chun, giấy bạc, giấy màu các loại, dây len...
- Đề can màu, kéo, băng dính 2 mặt...

3. Tiến hành

Hoạt động chiều (B1, B2, B3)

(Thời gian 25 – 30’)

1. Hoạt động 1: Hỏi xác định vấn đề (Thời gian 5’)

- Tạo tình huống: -Cô kể câu chuyện “ Rô con lên bờ” và hỏi trẻ:
 - + Rô con thích đi đâu?
 - + Ai đã cõng rô con lên bờ?
 - + Chuyện gì đã xảy ra với rô con?
- Cô cùng trẻ mô phỏng động tác bơi 2-3 lần.
- Trẻ nêu ý tưởng. Cô thống nhất về ý tưởng làm bể cá mi ni. Cô cùng trẻ thảo luận tiêu chí cần đạt được của sản phẩm:
 - + Đứng vững và có đầy đủ các nguyên liệu theo bản thiết kế
 - + Đựng được nước
 - + Trang trí đẹp mắt

=> Cô chốt lại tên hoạt động thiết kế kỹ thuật “Làm bể cá mi ni” và chốt lại tiêu chí của sản phẩm.

2. Hoạt động 2: Tưởng tượng (Thời gian 10’)

- Khảo sát sự hiểu biết của trẻ về cấu tạo của ngôi nhà sau đó đưa ra giải pháp lựa chọn:
 - + Con biết gì về bể cá mi ni?
 - + Tại sao lại gọi là bể cá mini?

=> Cô cho trẻ xem video về một số bể cá mi ni, các bước làm bể cá mi ni.

3. Hoạt động 3: Lên kế hoạch (Thời gian 20’)

*** Vẽ thiết kế:**

- Cô hỏi ý tưởng của trẻ:

+ Các con thiết kế bể cá mini như thế nào? (Kiểu dáng, hình dạng, cấu tạo, kích thước, chiều cao bao nhiêu...)

+ Các con trang trí bể cá như thế nào?

- Trẻ về nhóm thiết kế bể cá mini trên khổ giấy A3. Các thành viên trong nhóm thảo luận đưa ra ý kiến thiết kế về bể cá mini.

(Giáo viên quay lại toàn bộ quá trình trẻ lên ý tưởng và vẽ bản thiết kế. Chụp lại bản thiết kế của từng nhóm)

*** Chuẩn bị nguyên học liệu:**

- Hỏi trẻ ý tưởng sử dụng nguyên vật liệu để chế tạo:

+ Làm vỏ bể cá bằng nguyên liệu gì?

+ Có hình dạng như thế nào?

+ Sử dụng nguyên liệu gì để trang trí cho bể cá ?

- Yêu cầu trẻ ghi chú nguyên học liệu mà nhóm lựa chọn vào bản vẽ.

- Thảo luận phân công các thành viên trong nhóm cùng chuẩn bị NHL theo kế hoạch của nhóm và tích vào bảng chọn nguyên học liệu

=> Đại diện các nhóm lên trình bày bản thiết kế

HOẠT ĐỘNG HỌC

(Thời gian 40-45p)

4. Hoạt động 4: Chế tạo sản phẩm và thử nghiệm (30p)

- Cô cùng trẻ biểu diễn bài hát “Cá vàng bơi” Hỏi trẻ:

+ Các con vừa hát bài hát gì?

- + Cá vàng bơi ở đâu?
- + Trong chủ đề động vật lớp mình đã thống nhất sẽ chế tạo gì?
- Cô cùng trẻ xem video và trò chuyện quá trình chuẩn bị cho buổi chế tạo:
 - + Video tìm hiểu bể cá min ni
 - + Video hoạt động trò chuyện, thảo luận, vẽ thiết kế
 - + Video hoạt động tìm kiếm ủng hộ nguyên liệu
 - + Video hoạt động chuẩn bị nguyên liệu
- Cho trẻ xem video và trò chuyện cùng trẻ?
- * Giao nhiệm vụ: Các nhóm thực hiện làm bể cá mi ni theo bản thiết kế của nhóm. Nhắc lại các tiêu chí?
- TC1: Đứng vững và có đầy đủ các nguyên liệu theo bản thiết kế
- TC2: Đựng được nước
- TC3: Trang trí đẹp mắt
- Cho trẻ lấy bản thiết kế về 3 nhóm.
- Các nhóm thảo luận lựa chọn, chuẩn bị nguyên học liệu theo bảng tích chọn.
- Phân công công việc cho các thành viên trong nhóm
- Thực hành chế tạo bể cá min ni. (Trong quá trình trẻ thực hiện cô quan sát, hỗ trợ trẻ nếu cần)

5. Hoạt động 5: Chia sẻ kết quả, cải tiến (Thời gian: 15p)

- Yêu các nhóm mang sản phẩm của nhóm lên trưng bày
- Cát đồ dùng và ngòi vẽ đội hình chữ U.
- Cô mời lần lượt các nhóm giới thiệu sản phẩm của nhóm (Đặt tên cho bể cá mi ni)
 - + Các con có nhận xét gì về bể cá mi ni so với bản thiết kế của nhóm mình? (Đã giống bản thiết kế chưa?)

- Cô khuyến khích các nhóm đặt câu hỏi cho nhóm bạn.
 - + Nếu được làm lại các con muốn cải tiến như thế nào?
- Cô cùng trẻ đánh giá KQ của 3 nhóm bằng cách tích vào bảng tiêu chí

Tiêu chí				Đạt
	Đứng vững và làm đúng theo bản thiết kế	Đựng được nước	Trang trí đẹp mắt	
Nhóm 1				
Nhóm 2				
Nhóm 3				

- Cô cùng trẻ chụp ảnh lưu niệm
- Kết thúc tiết học cô cùng trẻ mang sản phẩm ra và thả cá vào để nuôi cá

Đánh giá trẻ hàng ngày

Thứ sáu, ngày 28 tháng 02 năm 2025

Hoạt động học: Đóng kịch “Cáo thỏ và gà trống”

Lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ

1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ nhớ tên truyện, tên nhân vật, nhớ lời thoại, trình tự, diễn biến và hành động của các nhân vật trong truyện.
- Trẻ trả lời các câu hỏi mạch lạc, đầy đủ câu từ. Phân biệt và thể hiện được ngữ điệu, ngôn ngữ phù hợp của từng lời thoại nhân vật với nhiều giọng điệu khác nhau. Trẻ có kỹ năng đóng vai và thể hiện lời thoại của các nhân vật trong truyện.
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Thông qua hoạt động giáo dục trẻ biết giúp đỡ bạn bè khi gặp khó khăn

2. Chuẩn bị

- Rối ông nước, sa bàn truyện “Cáo thỏ và gà trống”
- Nhạc bài hát: Trời nắng trời mưa

3. Tổ chức

*** Hoạt động 1: Cô cùng trẻ trò chuyện**

- Cho trẻ chơi TC: Con thỏ
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 1-2 lần
- Hỏi trẻ
 - + Trong trò chơi nhắc đến con gì ?
 - + Thỏ sống ở đâu?
 - + Thỏ là con vật ntn?
- Các con đã được nghe câu chuyện gì về thỏ?
- Cô dẫn dắt vào truyện : Cáo thỏ và gà trống

*** Hoạt động 2: Cáo thỏ và gà trống**

- Cô kể kết hợp rối
- Đàm thoại

- + Cô vừa kể các con nghe truyện gì ?
- + Thỏ có gì? Cáo có gì?
- + Vì sao thỏ khóc?
- + Thỏ nói gì với chó?
- + Chó mắng cáo ntn??
- + Thỏ lại gặp ai?
- + Bác gấu mắng cáo ntn?
- + Cáo quát lại bác gấu ra sao?
- + Cuối cùng thỏ gặp ai?
- + Gà trống nói gì với thỏ?

- Trong chuyện con thích nhân vật nào ? Vì sao ?
- Cô giáo dạy trẻ biết giúp đỡ bạn bè khi gặp khó khăn

*** Hoạt động 3: Đóng kịch “ Cáo thỏ và gà trống ”**

- Cho trẻ chia thành 4 nhóm để đóng kịch: Cáo thỏ và gà trống
- Cô là người dẫn truyện, cho trẻ đóng kịch.

*KT: Chơi trò chơi Cáo và thỏ

- Cô giới thiệu luật chơi cách chơi
- Tổ chức cho trẻ chơi 1-2 lần

Đánh giá trẻ hàng ngày